

Số: 133/2025/QĐST-HNGĐ

PL, ngày 18 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 106/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Th; sinh năm: 1995.

Nơi thường trú: Xã LD, huyện PL, thành phố Huế.

- *Bị đơn*: Anh Trần Xuân D; sinh năm: 1988.

Nơi thường trú: Xã LD, huyện PL, thành phố Huế.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp* cho cháu Trần Nguyễn Yến Nhi và Trần Nguyễn Th Tiên theo đơn yêu cầu trợ giúp pháp lý của chị Nguyễn Thị Th: Bà Nguyễn Thị Sương, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1995 và anh Trần Xuân D, sinh năm: 1988.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Xuân D có 02 con chung là

cháu Trần Nguyễn Yên Nhi, sinh ngày 17/6/2015 và cháu Trần Nguyễn Th Tiên, sinh ngày 09/10/2018.

Hai bên đã thỏa thuận với nhau là giao cháu Trần Nguyễn Yên Nhi cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi); giao cháu Trần Nguyễn Th Tiên cho anh Trần Xuân D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi); về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Xuân D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Xuân D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Xuân D đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Xuân D đã tự nguyện thỏa thuận với nhau là chị Th phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002111 ngày 22/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện PL, thành phố Huế. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Th số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND huyện PL;
- Chi cục THADS huyện PL;
- UBND xã Lộc Điền, huyện PL, thành phố Huế;
- (Đăng ký kết hôn ngày 08/9/2014)
- Đương sự;
- Trợ giúp viên pháp lý;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Mạnh